

Phụ lục 03

(Ban hành kèm theo Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2014

1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM**

- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Võ Thị Sáu, Phường Đakao, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

- Số điện thoại: (08) 38 205 944 Số fax: (08) 38 205 942 Email: info@aascs.com.vn

- Loại hình doanh nghiệp: **Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)** là loại hình công ty TNHH có 2 thành viên trở lên được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán (AASC) – Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1407/QĐ-BTC ngày 10/04/2007 của Bộ trưởng Tài chính.

- Mô tả cơ cấu tổ chức, loại hình doanh nghiệp của tổ chức kiểm toán quốc tế:

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) là Thành viên của tổ chức MSI; MSI Global Alliance (MSI) được thành lập năm 1990, tiền thân là MSI Legal & Accounting Network Worldwide, có trụ sở chính đặt tại London, nước Anh - là một trong những tổ chức uy tín bậc nhất trên thế giới trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán và Tư vấn Luật, với mạng lưới trên 250 công ty thành viên hoạt động rộng khắp trên 105 quốc gia và vùng lãnh thổ.

- Mô tả cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:

+ Hội đồng thành viên gồm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Tạ Quang Tạo	Chủ tịch hội đồng thành viên	10	Nguyễn Vũ	Thành viên
2	Đỗ Khắc Thanh	Thành viên Chủ Doanh nghiệp	11	Phùng Văn Thắng	Thành viên
3	Đinh Thế Đường	Thành viên	12	Lê Văn Thắng	Thành viên
4	Lê Văn Tuấn	Thành viên	13	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	Thành viên
5	Lưu Vinh Khoa	Thành viên	14	Nguyễn Thị Tuyết	Thành viên
6	Phùng Ngọc Toàn	Thành viên	15	Tạ Quang Long	Thành viên
7	Lê Kim Ngọc	Thành viên	16	Võ Thị Mỹ Hương	Thành viên
8	Dương Thị Quỳnh Hoa	Thành viên	17	Dương Nguyên Thúy Mai	Thành viên
9	Lê Đình Ái	Thành viên			

+ Ban Kiểm soát:

- | | |
|-----------------------|------------|
| 1. Ông Lưu Vinh Khoa | Trưởng ban |
| 2. Ông Đinh Thế Đường | Thành viên |
| 3. Bà Lê Kim Ngọc | Thành viên |

+ Ban Tổng Giám đốc Công ty:

1. Ông Đỗ Khắc Thanh	Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật;
2. Ông Đinh Thế Đường	Phó Tổng Giám đốc
3. Ông Lê Văn Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
4. Ông Lưu Vinh Khoa	Phó Tổng Giám đốc
5. Ông Phùng Ngọc Toàn	Phó Tổng Giám đốc
6. Bà Lê Kim Ngọc	Phó Tổng Giám đốc
7. Bà Dương Thị Quỳnh Hoa	Phó Tổng Giám đốc

+ Các Phòng Ban chức năng : Gồm 06 Phòng nghiệp vụ kiểm toán, tư vấn và 01 phòng Tổ chức hành chính và kế toán.

2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

- Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ (có tuân theo chuẩn mực kiểm soát chất lượng VSQC1 không):

Công ty đã thiết lập và đang vận hành “Hệ thống kiểm soát chất lượng theo 3 cấp” theo đó cấp thứ nhất là Soát xét Hồ sơ kiểm toán và giấy làm việc của Kiểm toán viên chính (người ký báo cáo kiểm toán) đối với Trợ lý kiểm toán viên trong nhóm kiểm toán, cấp thứ 2 là Soát xét của cấp phòng (Trưởng, Phó phòng nghiệp vụ) đối với Báo cáo kiểm toán, Hồ sơ kiểm toán và giấy làm việc của nhóm kiểm toán và cấp thứ 3 là Soát xét của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

- Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:

Hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty đã được HĐQT và ban Tổng Giám đốc Công ty quan tâm đặc biệt bằng các chính sách được quy định rõ trong các Quy chế, Quyết định và Thông báo của Công ty:

+ Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ như Quy chế quản lý của Ban Tổng Giám đốc, Quy chế quản lý của Phòng nghiệp vụ, của Bộ phận kế toán, Hành chính, Quy chế tài chính và quản lý chi phí của Công ty...

+ Quy chế đào tạo và tuyển dụng nhân viên hàng năm của Công ty;

+ Quy trình kiểm toán đối với Báo cáo tài chính được kiểm toán và xác định giá trị doanh nghiệp;

+ Quy chế soát xét Hồ sơ kiểm toán, Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

+ Quyết định hướng dẫn và áp dụng Hồ sơ kiểm toán mẫu và “Chương trình kiểm toán mẫu” trước đây do Công ty thiết lập và hiện tại công ty đang áp dụng là “Chương trình kiểm toán mẫu” do VACPA ban hành.

+ Ban hành và hướng dẫn lập “Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán mẫu” tuân thủ theo Chuẩn mực kiểm toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Theo các quy định hiện hành tại công ty, các Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các đơn vị niêm yết, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và Công ty có lợi ích công chúng có Quy mô lớn (vốn điều lệ trên 120 tỷ, số cổ đông trên 300 cổ đông) trước khi trình Ban Tổng Giám đốc báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính phải thực hiện kiểm soát chất lượng theo 03 cấp; Còn các Công ty không phải đối tượng nêu trên, Công ty sẽ thực hiện kiểm soát chất lượng theo kế hoạch trong năm (sau mùa kiểm toán).

- Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ: Trong năm Công ty tổ chức một số chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình kỹ năng lập báo cáo và phát hiện các sai sót trong quá trình kiểm toán.

- Giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ: Việc giám sát các thủ tục kiểm soát được thực hiện qua việc kiểm tra của Trợ lý KTV, KTV, Giám đốc nghiệp vụ các phòng và Ban Tổng Giám đốc thông qua công tác soát xét dựa vào các biểu mẫu đính kèm phải có các chữ ký của người có liên quan trước khi trình Ban Tổng Giám đốc ký Báo cáo kiểm toán.

3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận

STT	Họ và tên	Số Giấy chứng nhận đăng ký HNKiT	Thời hạn Cấp giấy chứng nhận đăng ký HNKiT	
			Từ	Đến
1	Tạ Quang Tạo	0055-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
2	Đỗ Khắc Thanh	0064-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
3	Nguyễn Tuấn Đạt	2669-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
4	Lê Kim Ngọc	0181-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
5	Phùng Ngọc Toàn	0335-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
6	Đinh Thế Đường	0342-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
7	Lê Văn Tuấn	0479-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
8	Dương Thị Quỳnh Hoa	0424-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
9	Nguyễn Thị Tuyết	0624-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
10	Tạ Quang Long	0649-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
11	Phùng Văn Thắng	0650-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
12	Nguyễn Vũ	0699-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
13	Dương Nguyên Thúy Mai	0848-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
14	Võ Thị Mỹ Hương	0858-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
15	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	1091-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
16	Đàm Minh Thúy	1547-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
17	Trần Nguyễn Hoàng Mai	1755-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
18	Chu Thế Bình	1858-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
19	Bùi Thị Thanh Thảo	2119-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
20	Lê Phạm Hạnh Nguyên	2164-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
21	Trịnh Anh Đào	2430-2013-142-1	26/06/2013	31/12/2017
22	Lê Văn Thắng	0974-2013-142-1	01/07/2013	31/12/2017
23	Lưu Vinh Khoa	0166-2013-142-1	01/07/2013	31/12/2017
24	Phạm Thị Lệ Xuân	2629-2013-142-1	01/07/2013	31/12/2017
25	Nguyễn Thị Thảo	2626-2013-142-1	01/07/2013	31/12/2017
26	Võ Phương Duy	2783-2014-142-1	01/01/2015	31/12/2019

4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm:

(Yêu cầu trình bày cụ thể những công việc đã làm để kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm):

- Đối với các Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các đơn vị niêm yết, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và Công ty có lợi ích công chúng có Quy mô lớn (vốn điều lệ trên 120 tỷ, số cổ đông trên 300 cổ đông) phải được thực hiện soát xét theo 03 cấp trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt báo cáo kiểm toán;
- Các khách hàng không phải đối tượng nêu trên Công ty sẽ thực hiện kiểm soát chất lượng theo kế hoạch hàng năm (sau mùa kiểm toán).

5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán:

(Là những đơn vị có lợi ích công chúng (gồm các công ty niêm yết và công ty có lợi ích công chúng khác) mà tổ chức kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính trước liền kề, trong đó chi tiết theo 2 loại: Đã thực hiện xong và đang thực hiện):

STT	Đã thực hiện xong	Đang thực hiện
1	Công ty CP Sơn Á Đông	
2	Công ty CP An Phú	
3	Công ty CP Nhiệt Điện Bà Rịa	
4	Công ty CP Cơ Khí và XD bình Triều	
5	Công ty Bông Việt Nam	
6	Công ty CP Dây Cáp Điện	
7	Công ty CP Càng Rau Quả	
8	Công ty CP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam	
9	Công ty CP QL Quỹ ĐT Chứng Khoán Phương Đông	
10	Công ty CP Thủy sản và XNK Côn Đảo	
11	Công ty CP ĐT&PT Đô thị Dầu khí Cửu Long	
12	Công ty CP Đá Núi Nhỏ	
13	Công ty CP Dầu Thực Vật Tân Bình	
14	Công ty CP Địa ốc Đà Lạt	
15	Tổng công ty đường sông Miền Nam	
16	Công ty CP ĐT và XD công trình 3	
17	Công ty CP Dược Đồng Nai	
18	Công ty CP Phát hành sách TP HCM - FAHASA	
19	Công ty CP Chứng khoán FPT	
20	Công ty CP Gạch Ngói Cao Cấp	
21	Công ty CP SX KD XNK Bình Thạnh	
22	Công ty CP Hồng Hà Long An	
23	Công ty CP vật tư TH phân bón hoá sinh	
24	Công ty CP Đầu Tư & PT Đa Quốc Gia I.D.I	
25	Công ty CP Kim Khí TP HCM	
26	Công ty CP khoáng sản Bình Định	
27	Công ty Quản Lý Đầu tư CK Liên Minh VN	
28	Công ty CP CB HXXK Long An	
29	Công ty CP Đầu tư Xây Dựng Lương Tài	
30	Công ty CP Thép Nam Kim	

31	Công ty CP gạch ngói Nhị hiệp	
32	Công ty CP Nhựa Sài Gòn	
33	Công ty CP Vận tải và DV Petrolimex Sài Gòn	
34	Công ty CP Dược Phẩm phong Phú	
35	Công ty CP KT XD Phú Nhuận	
36	Công ty CP may XK Phan Thiết	
37	Công ty CP Đầu tư & PT SaCom	
38	Công ty CP xây dựng Sao Mai An Giang	
39	Công ty CP Thực phẩm Sao Ta	
40	Công ty CP Savimex	
41	Công ty CP CN gốm sứ TAICERA	
42	Công ty CP ĐT XD Thanh Niên	
43	Công ty CP TM XNK Thủ Đức	
44	Công ty CP Chứng Khoán Sài Gòn Tousist	
45	Công ty CP Trường Phú	
46	Công ty CP Thủy Sản Bạc Liêu	
47	Công ty CP Thủy Sản Minh Hải	
48	Công ty CP CB thủy sản Ut Xi	
49	Công ty Cp Bảo Hiểm Viễn Đông	
50	Công ty CP Viễn Liên	
51	Công ty CP QL Quỹ Đầu tư Chứng Khoán Việt Long	
52	Công ty CP SXKD Dược & TBYT Việt Mỹ	
53	Tổng công ty CN Dầu Thực Vật VN	

172
T
H
T
K
T
AM
5C

6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán:

Để đảm bảo tính độc lập của KTV và Ban Tổng Giám đốc khi tham gia hợp đồng kiểm toán cho khách hàng, Công ty đã áp dụng đầy đủ theo CMKT Việt Nam như từng kiểm toán viên phải làm cam kết bảo đảm tính độc lập khi thực hiện kiểm toán đối với khách hàng.

7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:

- Doanh nghiệp có bộ phận đào tạo riêng để thực hiện cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên không; Tuy nhiên trong năm Công ty đã mời các Giảng viên là những người lãnh đạo phòng tuyên truyền hỗ trợ chính sách thuế của Cục thuế TP. HCM và chuyên viên lãnh đạo Vụ Chế độ kế toán và Kiểm toán Bộ Tài chính để cập nhật về các nội dung như các thay đổi về chính sách thuế, kế toán, kiểm toán cho các KTV, trợ lý KTV và khách hàng của Công ty.

- Số giờ cập nhật kiến thức do VACPA tổ chức:

STT	Họ và tên	Tổng giờ CNKT 2014	STT	Họ và tên	Tổng giờ CNKT 2014
1	Tạ Quang Tạo	48	14	Lê Văn Thắng	48
2	Lê Văn Tuấn	44	15	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	48
3	Lê Kim Ngọc	80	16	Đàm Minh Thúy	40
4	Đinh Thế Đường	40	17	Chu Thế Bình	40
5	Lưu Vinh Khoa	64	18	Lê Phạm Hạnh Nguyên	48
6	Phùng Ngọc Toàn	48	19	Trịnh Anh Đào	48
7	Dương Thị Quỳnh Hoa	48	20	Bùi Thị Thanh Thảo	40
8	Phùng Văn Thắng	48	21	Nguyễn Tuấn Đạt	96
9	Trần Nguyễn Hoàng Mai	40	22	Đỗ Khắc Thanh	48
10	Phạm Thị Lệ Xuân	96	23	Nguyễn Vũ	40
11	Dương Nguyên Thúy Mai	48	24	Nguyễn Thị Thảo	104
12	Võ Thị Mỹ Hương	48	25	Nguyễn Thị Tuyết	40
13	Tạ Quang Long	48	26	Võ Phương Duy	80

8. Các thông tin tài chính năm 2014:

- Tổng doanh thu: 30.014.397.674 VNĐ, trong đó:
 - + Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng: 4.437.629.636 VNĐ
 - + Doanh thu dịch vụ khác: 25.576.768.038 VNĐ
- Chi phí:
 - + Chi phí tiền lương, thưởng của nhân viên: 17.770.638.604 VNĐ
 - + Chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp: 0
 - + Chi phí khác: 0
- Lợi nhuận sau thuế: 177.347.269 VNĐ
- Các khoản thuế phải nộp NSNN: 3.572.919.818 VNĐ,
 - + Trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp: 65.575.111 VNĐ
- Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp: 1.461.643.853 VNĐ

9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban giám đốc:

- Tiền lương của Tổng giám đốc:

Trả lương cố định hàng tháng là 25 triệu đồng và 1%/doanh thu thực tế ký báo cáo kiểm toán (trong đó lương kinh doanh cố định theo bậc kiểm toán viên là 11 triệu và phụ cấp là 14 triệu).

- Tiền lương phó TGD, giám đốc nghiệp vụ, phó giám đốc nghiệp vụ:

Bao gồm:

+ Lương cố định hàng tháng : trả theo bậc kiểm toán viên

+ Phụ cấp chức vụ:

Phó TGD : 1.000.000 đồng/ tháng

Giám đốc nghiệp vụ : 600.000 đồng/tháng

Phó giám đốc nghiệp vụ : 300.000 đồng/tháng

+ Lương trực tiếp tham gia thực hiện hợp đồng kiểm toán

Ngoài ra thu nhập Ban giám đốc còn bao gồm các khoản thưởng các ngày lễ, lương tháng 13, thưởng tết Nguyên đán (mức chi tùy theo tình hình kinh doanh và do HĐQT quyết định).

Tp. HCM, ngày 07 tháng 04 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



ĐỖ KHẮC THANH